

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HS-PT

Ngày: 25-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Trần Trọng Nhân

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Lý T và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo T và bị cáo Phạm Hoàng E đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lý T, sinh năm 1994 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã Gi, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Khme; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý H và bà Nguyễn Kim X; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Phạm Hoàng E, sinh năm 1993, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 2, phường H, thị xã Gi, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khme; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Y và bà Thạch Thị G; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập):

1. Phạm Minh Đ, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

2. Từ X, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khóm 1, phường H, thị xã Gi, tỉnh Bạc Liêu

- Bị hại: A Trương Lê Duy A, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 180, đường Ngô Quyền, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập):

A Trần Thịnh Kh, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Ấp T, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/8/2020, Lý T cùng một số người bạn, trong đó có Từ X, Phạm Hoàng E, Phạm Minh Đ đến quán bar Gossip thuộc khóm 7, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau để chơi. Tại đây, nhóm của Lý T có xảy ra mâu thuẫn với nhóm của Trương Lê Duy A, gồm: Duy A, Trần Thịnh Kh, Trần Đ K, Trần Trí T, và Lưu Trường Th. Hai bên ném ly bia vào nhau từ trong quán ra đến sân đậu xe bên ngoài của quán bar và tiếp tục rượt đuổi nhau qua quán nhậu “Nhân Ốc” ở phía đối diện quán bar. Trần Thịnh Kh có bị ném ly bia trúng vào mặt bị thương. Nhóm của Duy A chạy mỗi người một hướng, còn lại Duy A và Trần Trí T chạy qua quán “Nhân Ốc” thì dùng chai bia và ly ném qua phía nhóm của Lý T và nhóm của Lý T cũng dùng chai bia ném qua nhóm của Duy A. Cả hai nhóm ném qua lại được một lúc thì có 05 người trong nhóm của Lý T gồm có Lý T, Từ X, Phạm Hoàng E, Phạm Minh Đ và 01 đối tượng chưa xác định được nhân thân tiếp tục chạy qua quán “Nhân Ốc” dùng đầu dây thắt lưng bằng kim loại và ghế gỗ có chân bằng kim loại có tại quán đánh Duy A gây thương tích. Cụ thể, Lý T dùng ghế gỗ đánh 08 cái; Từ X dùng dây thắt lưng đánh 03 cái; Phạm Minh Đ dùng ghế đánh 02 cái và dùng dây thắt lưng đánh 10 cái; Phạm Hoàng E dùng ghế đánh 02 cái và dùng dây thắt lưng đánh 05 cái và 01 đối tượng (chưa xác định được là ai) mặc áo sơ mi đen, dài tay, quần vải xám, đội nón đen, dùng ghế gỗ đánh Duy A 03 cái. Khi được mọi người can ngăn, thì nhóm của Lý T bỏ đi, Duy A được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại hiện trường, Công an thu giữ được 01 chiếc lắc tay nam bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng; 02 ghế có chân được làm bằng kim loại và phần trên được làm bằng gỗ màu vàng bị hư hỏng.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/TgT-20 ngày 28/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận tổng tỉ lệ thương tích của Trương Lê Duy A là: 19% (Mười chín phần trăm).

Tại kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 295/TgT-20 ngày 08/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Lê Duy A giữa bản kết luận số 199/TgT-20 ngày 28/8/2020 và bản kết luận giám định bổ sung số 295/TgT-20 là: 22,23%. Làm tròn số 22% (Hai mươi hai phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Cà Mau đã quyết định: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo T 03 (ba) năm tù và phạt bị cáo E 03 (ba) năm tù cùng về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội dA và hình phạt đối với các bị cáo còn lại, xử lý về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/7/2021, bị cáo E kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 12/7/2021, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/8/2020, tại quán nhậu “Nhân Ốc” thuộc khóm 7, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Lý T, Phạm Hoàng E, Phạm Minh Đ, Từ X và một đối tượng chưa rõ nhân thân có hành vi dùng đầu dây thắt lưng bằng kim loại và ghế gỗ có chân bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh Trương Lê Duy A. Hậu quả làm cho Duy A bị thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 22%. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do về thân thể của công dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo gây thương tích cho người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo pháp luật hình sự.

[3] Đối với bị cáo T: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xE xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Đã bồi thường được một phần thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Là lao động chính trong gia đình; Là người dân tộc; Có ông ngoại là thương binh hạng 2/4; Bị hại cũng có phần lỗi. Từ đó, xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu, có trình độ hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ chưa được cấp sơ thẩm xE xét đánh giá, nhưng cũng không làm thay đổi mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã quyết định, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Đối với bị cáo E: Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xE xét đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, gồm: Đã bồi thường được một phần thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Là người dân tộc; Bị hại cũng có phần lỗi. Từ đó, xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[5] Với các tình tiết nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lý T và Phạm Hoàng E; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Lý T 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng E 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Các bị cáo Lý T, Phạm Hoàng E phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Trong đó, phần mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân tp Cà Mau;
- Công an tp Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Cà Mau;
- Chi cục THADS tp Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế